

Bản án số: 154/2020/HS-ST
Ngày: 29/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG
TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Đức Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Chung Kim Sang**

2. Bà **Lương Thị Kim Nhung** – **Hiệu trưởng trường tiểu học Lê Thị Hồng Gấm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Vẹn** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 154/2020/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh G - sinh năm 1999; Nơi ĐKTT: ấp Bình Th, xã VBN, huyện VT, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: số 61/610, đường Nguyễn Thị Đ, tổ 14, khu phố VP, phường VH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị Bích T; Có vợ tên là Trang Thị Thu Ng; Con có 01 người, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không có; Tháng 5/2019, có hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi; Đến ngày 15/6/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo đang tại ngoại và cư trú tại địa chỉ: số 61/610, đường Nguyễn Thị Đ, tổ 14, khu phố VP, phường VH, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Nguyễn Phương U**, sinh năm 2004 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tà L, thị trấn Sóc S, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang.

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** **Nguyễn Kim Ng** – sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Tà L, thị trấn Sóc S, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2019, Nguyễn Phương U, sinh ngày 29/9/2004 đến làm thuê tại quán cà phê Hello trên đường 3 Tháng 2, phường VL, thành phố RG. Từ tháng 3/2019, U quen biết và có tình cảm với Lê Minh G là khách thường uống cà phê tại quán Hello. Đến khoảng 22 giờ một ngày đầu tháng 5/2019 (không nhớ ngày cụ thể), G và U cùng đi ăn, uống bia tại quán vỉa hè gần Cửa hàng xăng dầu số 30 ở địa chỉ số 499, đường Nguyễn TT, phường VL, thành phố RG. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, G điều khiển xe mô tô của U chở U về tiệm kính Đạt M nơi G làm thuê trên đường Ngô Q, phường VB, thành phố RG nhưng do tiệm đã đóng cửa nên G đề nghị thuê nhà nghỉ để ngủ qua đêm thì U đồng ý. Sau đó, G chở U vào thuê phòng số 202 của nhà nghỉ B – B tại số E14-18 đường Hoàng Văn Th, khu phố 5, phường VL, thành phố RG. Sau khi vào phòng, G nảy sinh ý định quan hệ tình dục với U nên G tự cởi quần áo của G và cởi quần áo của U thì U không chống cự, G thực hiện hành vi quan hệ tình dục 01 (một) lần với U. Sau đó, G và U ngủ lại phòng số 202 của nhà nghỉ B – B đến sáng hôm sau thì ra về (bút lục số: 61-68, 71, 72, 75, 76, 103).

Ngày 26/9/2019, gia đình thấy U có dấu hiệu bất thường nên đưa U đi kiểm tra tại Phòng khám Sản – Phụ khoa của bác sỹ Lê Thị Ánh NG trên đường Ngô Q, phường VB, thành phố RG thì phát hiện U mang thai được 18,5 tuần tuổi, bà ngoại của U là bà Nguyễn Thị Phi L đã đến Công an phường VL trình báo sự việc. Ngày 13/02/2020, U sinh một bé trai tại Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang, đặt tên là Nguyễn Trường A. Đến ngày 15/6/2020, G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG khởi tố, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra (bút lục số: 01-03, 75, 76, 83, 84, 104, 111).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Minh G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với nội dung sự việc như đã nêu trên.

- **Tại bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 601/KL-PY, ngày 01/11/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Nguyễn Phương U, kết luận:**

- Màng trinh và âm đạo giãn rộng, màng trinh có vết rách cũ vị trí 5 giờ sáu

đến chân màng trinh. Chúng tôi đã có vật có đường kính từ 2,5 cm trở lên đưa qua lỗ màng trinh vào âm đạo nhiều lần.

- Thời điểm xảy ra: Không xác định.

- Hiện tại Nguyễn Phương U đang mang một thai sống trong lòng tử cung khoảng 20 tuần tuổi (bút lục số: 34 đến 36).

- ***Tại bản Kết luận giám định số 1919/C09B, ngày 29/4/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố HCM, kết luận:***

- Nguyễn Phương U là mẹ ruột của Nguyễn Trường A.

- Lê Minh G là cha ruột của Nguyễn Trường A, với xác suất 99.99998% (bút lục số: 48).

- ***Tại bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 293/KL-PY, ngày 11/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận:***

- Tại thời điểm tháng 3/2019, Lê Minh G có độ tuổi là: Từ 18 năm 6 tháng đến 19 năm 6 tháng (bút lục số: 41, 42).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định pháp y nêu trên.

- ***Về trách nhiệm dân sự:*** Gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đồng ý và đã bồi thường xong, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 168/CT-VKSRG, ngày 28 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Minh G về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Minh G mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng đầu tháng 3/2019, Lê Minh G, sinh ngày 11/9/1999 và Nguyễn Phương U sinh ngày 29/9/2004 quen biết và có tình cảm với nhau. Đến đầu tháng 5/2019 (không nhớ ngày cụ thể), tại phòng số 202, nhà nghỉ B – B địa chỉ số E14-18, đường Hoàng Văn Th, khu phố 5, phường VL, thành phố RG, G và U quan hệ tình dục với nhau một lần. Đến ngày 26/9/2019, gia đình phát hiện U có thai nên trình báo Công an. Ngày 13/02/2020, U sinh 01 bé trai và đặt tên là Nguyễn Trường A, theo kết quả giám định là con ruột của G. Ngày 15/6/2020, Giải bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lê Minh G phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đã nhận thức được pháp luật nước ta luôn tôn trọng và bảo vệ quyền nhân thân của công dân, nhất là những người thuộc độ tuổi trẻ em, cụ thể trong vụ án này là người trong độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16. Nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý, đồng thời nhận được sự đồng thuận của bị hại, bị cáo đã thiếu suy nghĩ, cố ý thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bị hại dẫn đến hậu quả làm cho bị hại có thai và hiện nay đã sinh con. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tình dục cũng như sự phát triển của người từ 13 đến dưới 16 tuổi. Trẻ em luôn là đối tượng được bảo vệ một cách đặc

biệt, vì vậy mọi hành vi xâm phạm đến quyền, sức khỏe, uy tín, danh dự đều được pháp luật bảo vệ và quy định hình phạt nghiêm khắc đối với người có hành vi xâm phạm. Vì vậy đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mình đã gây ra, do đó cần phải xử lý bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo là người có nhân thân tốt; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường xong thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại và được gia đình bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Nên cần thiết áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt (được thể hiện bằng việc chưa có tiền án, tiền sự), hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức quy định pháp luật còn hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn, nên trường hợp này cần nhận sự khoan hồng của Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá cũng như sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Lê Minh G** phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo **Lê Minh G** mức án **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Lê Minh G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. RG;
- Công an TP. RG;
- Chi cục THADS TP. RG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Đức Luân

